TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HS-ST
Ngày 18-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Văn Lai.

2. Ông: Thái Khắc Thiệu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Thuỷ Ng, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1967. Nơi cư trú: Xóm 1, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng Năm (Chết) và bà Dương Thị Xuân (Chết); Vợ: Trương Thị Hương, sinh năm 1968; Con: Có ba con, lớn 29 tuổi, nhỏ 12 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2019 cho đến ngày 03/4/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn D, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1973. Nơi cư trú: Xóm 1, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao dộng tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hùng, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1981; Con: Có hai con, lớn 18 tuổi, nhỏ 11 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ 06 ngày từ ngày 10/4/2019 cho đến ngày 16/4/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Hoàng Hữu Nh, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1980. Nơi cư trú: Xóm 1, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu Dần (Chết) và bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1957; Vợ: Đặng Thị Sâm, sinh năm 1986; Con: Có hai con, lớn 10 tuổi nhỏ 09 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 cho đến ngày 09/4/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Thị Hương, sinh năm 1968.

Trú tại: Xóm 1, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An (Vắng mặt).

*Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn Tịnh, sinh năm 1973.

Trú tại: Xóm 7, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Sỹ Sơn, sinh năm 1969.

Trú tại: Khối 9, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, Nghệ An (Vắng mặt).

3. Chị Trương Thị Lan, sinh năm 1977.

Trú tại: Xóm 9, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28/3/2019 Lê Thủy Ng, sinh năm 1967, ở xóm 1, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết

Miền bắc, mở thưởng hàng ngày để nhận tin nhắn đánh lô, đề với người khác. Cách thức đánh đề là lấy hai số cuối của giải đặc biệt nếu người đánh, đánh trúng thì tỷ lệ là 1 ăn 70 lần; Đánh lô là lấy hai số cuối của tất cả các giải xuất hiện trong bảng kết quả, mỗi một điểm lô tương ứng với số tiền 23.000đ, nếu đánh trúng thì được số tiền 80.000đ, nếu số lô xuất hiện ở nhiều giải thưởng thì người trúng được nhân lên tương ứng với các số lô đã xuất hiện trong kết quả xổ số.

Với cách thức như vậy chiều ngày 28/3/2019 Lê Thủy Ng nhận tin nhắn đánh đề của của các đối tượng cụ thể:

Nhận tin nhắn đánh lô, đề của Nguyễn Sỹ Sơn, sinh năm 1969, ở khối 09 Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương với tổng số tiền là 1.610.000 đ. Sau khi kết quả xổ số mở thưởng Nguyễn Sỹ Sơn đã trúng số đề 74 với số tiền là 1.400.000 đ. Như vậy số tiền ngày hôm đó Nguyễn Sỹ Sơn và Lê Thủy Ng đã sử dụng để đánh bạc là 3.010.000 đ.

Nhận tin nhắn đánh lô, đề của Trương Thị Lan, sinh năm 1977, ở xóm 09 xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương với tổng số tiền là 1.770.000 đ. Sau khi kết quả xổ số mở thưởng Trương Thị Lan đã trúng 40 điểm lô với số tiền là 3.200.000 đ. Như vậy số tiền ngày hôm đó Trương Thị Lan và Lê Thủy Ng đã sử dụng để đánh bạc là 4.970.000 đ.

Nhận tin nhắn đánh lô, đề của Hoàng Hữu Nh, sinh năm 1980, ở xóm 01 xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương với tổng số tiền là 1.910.000 đ. Sau khi kết quả xổ số mở thưởng Hoàng Hữu Nh đã trúng 50 điểm lô với số tiền là 4.000.000 đ. Như vậy số tiền ngày hôm đó Hoàng Hữu Nh và Lê Thủy Ng đã sử dụng để đánh bạc là 5.910.000 đ.

Nhận tin nhắn đánh lô, đề của Lê Văn D, sinh năm 1973, ở xóm 01 xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương với tổng số tiền là 20.950.000 đ. Sau khi kết quả xổ số mở thưởng Lê Văn D đã trúng số đề 74 với số tiền 3.500.000 đ. Như vậy số tiền ngày hôm đó Lê Văn D và Lê Thủy Ng đã sử dụng để đánh bạc là 24.450.000 đ

Như vậy tổng số tiền đánh bạc trong ngày 28/3/2019 của Lê Thủy Ng là 38.340.000 đ; Hoàng Hữu Nh là 5.910.000 đ; Lê Văn D 24.450.000 đ.

Ngoài các hành vi đánh bạc vào ngày 28/3/219 thì trước đó vào ngày 27/3/2019 Lê Thủy Ng còn có hành vi nhận tin nhắn qua điện thoại để đánh

lô, đề với đối tượng Phạm Văn Tịnh, sinh năm 1973 ở xóm 07, xã Lưu Sơn, Đô Lương với số tiền 1.245.000 đ.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Lê Thủy Ng: 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, 01 điện thoại Iphone 7 plus màu ghi, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu ghi, Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 43.900.000 đ

Thu giữ của Trương Thị Lan: 01 điện thoại Nokia 150 màu đen

Thu giữ của Phạm Văn Tịnh: 01 điện thoại Samsung J6 màu đen

Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Thủy Ng số tài sản do không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu ghi, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu ghi, Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 43.900.000 đ

Trả lại cho Trương Thị Lan: 01 điện thoại Nokia 150; Trả lại cho Phạm Văn Tịnh: 01 điện thoại Samsung J6 màu đen.

Còn lại 01 điện thoại Nokia 105 màu đen của Lê Thủy Ng sử dụng để nhận ghi lô, đề hiện đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương quản lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 13/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh đều về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ Ng quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thuỷ Ng từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, phạt tiền bị cáo Ng từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, phạt

tiền bị cáo D từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Nh từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, phạt tiền bị cáo Nh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ và không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 293, 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Vào ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại địa bàn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An,

Lê Thuỷ Ng đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức lô, đề trái pháp luật với Lê Văn D; Hoàng Hữu Nh; Nguyễn Sỹ Sơn và Trương Thị Lan. Trong đó:

- Lê Thuỷ Ng đã thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 38.340.000 đồng (Ba mươi tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Lê Văn D đã thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 24.450.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Hoàng Hữu Nh đã thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.910.000 đồng (Năm triệu chín trăm mười nghìn đồng).

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc thuộc loại tội ít nghiêm trọng, có nhiều bị cáo tham gia, hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề của các bị cáo là liều lĩnh, trắng trợn, coi thường pháp luật, xâm phạm trật tự xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong giai đoạn hiện nay các tệ nạn xã hội đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp, trong đó có tệ nạn đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề đang lan tràn vào từng thôn xóm, gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của một bộ phận nhân dân, chính vì vậy việc tập trung điều tra, truy tố và sớm đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho các bị cáo một mức án nghiêm và tương xứng với hành vi của từng bị cáo. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này bị cáo Ng là người ghi lô đề và số tiền tham gia lớn nhất nên giữ vai trò cao nhất tiếp đến là bị cáo D rồi đến bị cáo Nh.

Bị cáo Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có các tình tiết giảm nhẹ đó là các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cả ba bị cáo đều có bố, mẹ là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Do các bị cáo Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh là đối tượng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả ba bị cáo mới đủ nghiêm.

[6] Trong vụ án này có Phạm văn Tịnh; Nguyễn Sỹ Sơn và Trương Thị Lan đã thực hiện hành vi đánh bạc nhưng số tiền dùng vào việc đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã chuyển cho Công an huyện Đô Lương xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng**:** + 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng của Lê Thuỷ Ng. Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thuỷ Ng; Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thuỷ Ng 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo Lê Thuỷ Ng 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: Lê Văn D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo Lê Văn D 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: Hoàng Hữu Nh 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo Hoàng Hữu Nh 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Lê Thuỷ Ng,Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh cho UBND xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim điện thoại số 0835010565 của Lê Thuỷ Ng

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Lê Thuỷ Ng, Lê Văn D và Hoàng Hữu Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày

nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh